

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Ngân hàng ồ ạt tung gói vay trả nợ nhà băng khác: Lãi suất chỉ 4,6%/năm, không phải trả gốc trong 2 năm
- Vingroup, Techcombank đề xuất cho vay mua nhà xã hội lãi 4,8%/năm
- Thách thức duy trì lãi suất thấp

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Tăng trưởng Q.II cao hơn kỳ vọng, vì sao ADB vẫn giữ nguyên dự báo GDP của Việt Nam?
- Doanh nghiệp 'lạc quan thận trọng' về Q.III/2024

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- IMF cảnh báo thời kỳ lãi suất cao kéo dài
- Lạm phát khó có thể trở lại ngưỡng mục tiêu 2% của ECB trước 2025
- ADB nâng dự báo tăng trưởng khu vực châu Á - Thái Bình Dương

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 18/07/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,268.66	↓	-0.98%
HNX - INDEX	240.90	↓	-1.64%
DOW JONES INDUS	41,198.08	↑	0.59%
EURO STOXX 50 PR	4,891.46	↓	-1.14%
CSI 300 INDEX	3,501.58	↑	0.09%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	80.000	↑	3.92%
Quốc tế (USD/Oz)	2,459.44	↓	-0.44%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.251	↓	-0.02%
DXY	103.68	↓	-0.57%
EUR/USD	1.0937	↑	0.35%
USD/JPY	155.75	↓	-1.70%
USD/CNY	7.2621	↓	-0.09%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	83.21	↑	3.21%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số DXY chốt phiên vừa qua sụt giảm 0.51% xuống 103.75 sau khi chạm mức thấp nhất 4 tháng là 103.64. USD đang chịu áp lực sau khi ứng cử viên tổng thống Hoa Kỳ, ông Trump cho biết, sức mạnh gần đây của USD đã làm tổn hại đến khả năng cạnh tranh của Hoa Kỳ và cho rằng sức mạnh của JPY và CNY giảm là một lợi thế giao dịch cho Nhật Bản và Trung Quốc. Bình luận của ông đã củng cố suy đoán rằng ông có thể áp dụng các chính sách để giảm giá trị của USD nếu trở thành Tổng thống.



- Tỷ giá EUR/USD tăng 0.37% đạt 1.0937 trước cuộc họp chính sách của NHTW châu Âu (ECB) dự kiến diễn ra vào 18/7 trong đó dự kiến sẽ giữ lãi suất ổn định, tập trung vào bình luận từ Chủ tịch ECB để tìm manh mối về thời điểm thực hiện chính sách cắt giảm lãi suất tiếp theo sau mức giảm 25 bps vào tháng 6.



- Tỷ giá GBP/USD chốt phiên 17/7 tăng 0.32% lên 1.3006 và đạt mức cao nhất trong 1 năm so với USD là 1.3044 USD do dữ liệu cho thấy lạm phát ở Anh tăng nhẹ hơn dự kiến, làm giảm cơ hội cắt giảm lãi suất từ NHTW Anh tại cuộc họp sắp tới.



- Giá vàng thế giới quay đầu giảm nhẹ với vàng giao ngay giảm 10,3 USD xuống 2.457,8 USD/ounce. Vàng tương lai giao dịch lần cuối ở mức 2.463 USD/ounce, giảm 10.6 USD so với phiên giao dịch trước đó. Giá kim loại quý này đã sụt giảm sau khi đạt mức tăng lớn nhất có được trong ngày 2.482.29 USD/ounce và chịu áp lực chốt lời từ các nhà giao dịch.

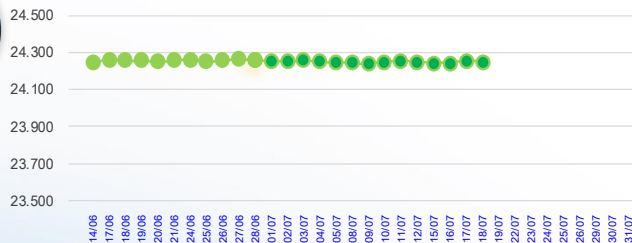


- Giá dầu Brent tăng 1.73% lên 85.18 USD/thùng. Giá dầu WTI Mỹ tăng 2.5% lên 83.10 USD/thùng. Giá dầu tăng #2% trong phiên giao dịch 17/7 do lượng dự trữ dầu thô của Mỹ giảm mạnh hơn dự kiến trong tuần và do USD yếu hơn đã làm lu mờ các dấu hiệu tăng trưởng kinh tế chậm lại ở Trung Quốc.

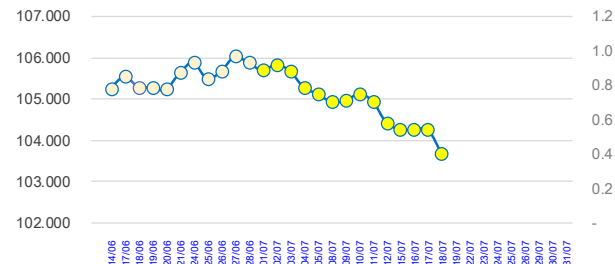
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



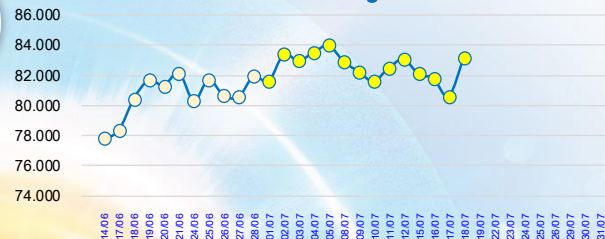
Tỷ giá trung tâm - Tháng 07/2024



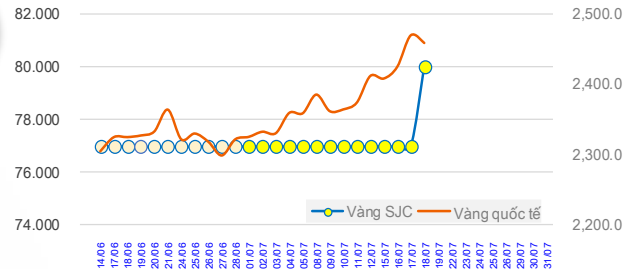
Chỉ số DXY - Tháng 07/2024



Giá dầu thô - Tháng 07/2024



Giá vàng - Tháng 07/2024



Ngân hàng ồ ạt tung gói vay trả nợ nhà băng khác: Lãi suất chỉ 4,6%/năm, không phải trả gốc trong 2 năm



Gần một năm trước, Thông tư 06 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều chỉnh bổ sung quy định Tổ chức tín dụng (TCTD) được xem xét, quyết định cho khách hàng vay để trả nợ khoản vay tại TCTD khác với mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống chính thức có hiệu lực. Thế nhưng, ở thời điểm Thông tư 06 điều chỉnh chính thức có hiệu lực, khách hàng khó tiếp cận với việc vay ngân hàng (NH) này trả nợ NH khác do nhiều trở ngại liên quan đến thủ tục. Khi đó, phần đông các NH yêu cầu khách hàng phải tự tắt toán khoản vay cũ, chuyển tài sản đảm bảo sang thế chấp và thực hiện lại các khâu thẩm định, vay vốn tại NH mới. Đến nửa năm trở lại đây, nhiều NH đã liên tục tung ra các gói vay trả nợ trước hạn khoản vay tại NH khác với mức lãi suất (LS) hấp dẫn cùng với cam kết tự tắt toán cho khách hàng khoản vay cũ. Theo các chuyên gia, với các chính sách ưu đãi kèm thủ tục hỗ trợ linh hoạt, các NH đang nỗ lực "hút" khách nhằm mục tiêu tăng trưởng tín dụng. Theo TS.Lê Xuân Nghĩa, chuyên gia kinh tế (KT), bất động sản hiện vẫn là kênh đẩy vốn quan trọng của các NH, nhất là phân khúc nhà ở đánh vào nhu cầu ở thực.

Vingroup, Techcombank đề xuất cho vay mua nhà xã hội lãi 4,8%/năm



Trong văn bản gửi Thủ tướng, Bộ Xây dựng cho biết, Tập đoàn Vingroup và Techcombank đã nêu đề xuất về nguồn vốn cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội (NOXH). Hồi cuối tháng 5, Bộ đã làm việc cùng 2 đơn vị này và NHNN để làm rõ hơn về đề xuất. Theo đó, Vingroup và Techcombank muốn làm chương trình tín dụng cho vay mua NOXH với các đối tượng đủ điều kiện theo danh sách do các chủ đầu tư xác minh và cung cấp. Thời hạn vay tối đa 30 năm. LS theo mức như NH Chính sách xã hội công bố trong từng thời kỳ, cố định trong 5 năm đầu tiên, hiện là 4,8%/năm. Mức LS này thấp hơn 2,7% sv vay từ gói ưu đãi 120.000 tỷ đồng hiện tại. Hai ông lớn còn muốn cho vay tối đa đến 100% giá trị hợp đồng mua bán NOXH. Trong khi đó, NH Chính sách xã hội hiện mới cho vay để mua, thuê NOXH tối đa 80% giá trị hợp đồng. Với đề xuất này, Vingroup, Techcombank kiến nghị NHNN xem xét cấp bổ sung hạn mức tăng trưởng tín dụng sv thông thường để các NH chủ động mở rộng kinh doanh. Điều này sẽ giúp tạo ra thu nhập bù đắp phần chênh lệch LS đã bỏ ra để hỗ trợ người dân mua NOXH. Bộ Xây dựng nhận xét, chương trình tín dụng của Vingroup, Techcombank cơ bản có nhiều điểm tương đồng với gói 120.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, cơ quan này đề nghị 2 bên nghiên cứu, bổ sung đối tượng chủ đầu tư dự án NOXH, dự án nhà ở công nhân, cải tạo chung cư cũ được vay từ gói này.

Thách thức duy trì lãi suất thấp



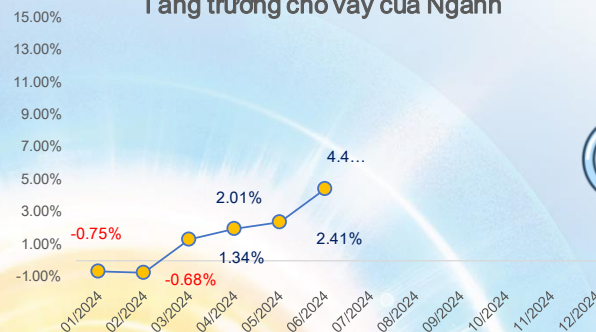
Mặt bằng LS huy động VND có xu hướng tăng rõ nét từ nửa cuối tháng 4 tại hầu hết các NH, đặc biệt tại khối ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP) tư nhân với tổng mức tăng phổ biến $\uparrow 0,2-0,6\%/năm$, thậm chí $\uparrow 1-1,3\%/năm$ đối với kỳ hạn 12 tháng tại 1 số NHTMCP có LS thấp nhất thị trường trước đây. Bối cảnh chung của nền KT cho thấy, các yếu tố tạo áp lực tăng lên mặt bằng LS VND chiếm ưu thế. Cụ thể, chính sách tiền tệ (CSTT) của NHNN dịch chuyển theo hướng thận trọng hơn khi sức ép tỷ giá có xu hướng gia tăng. Theo đó, NHNN đã có các động thái như bán ngoại tệ can thiệp với quy mô lớn, duy trì hút tín phiếu trên thị trường mở, đồng thời điều chỉnh tăng các loại LS trên thị trường mở như LS OMO thêm tổng cộng $\uparrow 50$ điểm lên mức $4,5\%/năm$; LS tín phiếu $\uparrow 200$ điểm lên $4,5\%/năm$. Tương quan giữa huy động vốn - tín dụng tiếp tục xu hướng thu hẹp khi tăng trưởng huy động vốn kém tích cực hơn sv tăng trưởng tín dụng. Nhận định về điều hành CSTT của NHNN, Trưởng đoàn công tác Điều IV của IMF nêu quan điểm: “Lạm phát vẫn được kiểm soát nhưng NHNN cần sẵn sàng thắt chặt CSTT nếu áp lực tăng giá gia tăng”. Tuy vậy, từ góc nhìn của TS. Lê Xuân Nghĩa, Chính phủ, doanh nghiệp (DN), dân cư còn đang “đòi” giảm LS nên động thái NHNN tăng LS điều hành e là khó.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

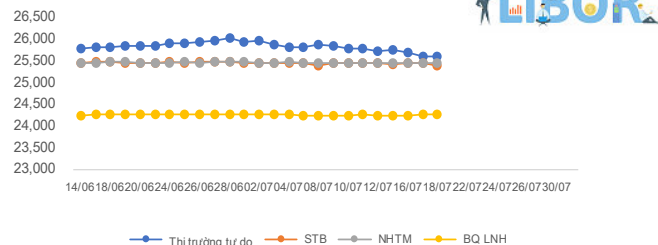
Tăng trưởng huy động của Ngành



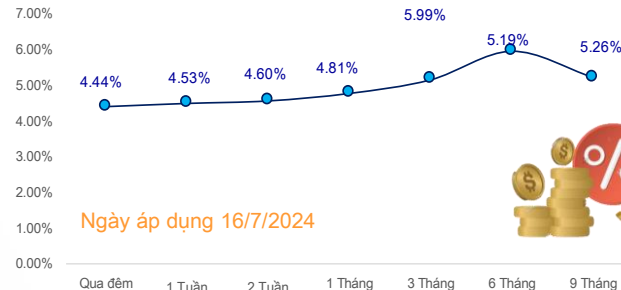
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 07/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

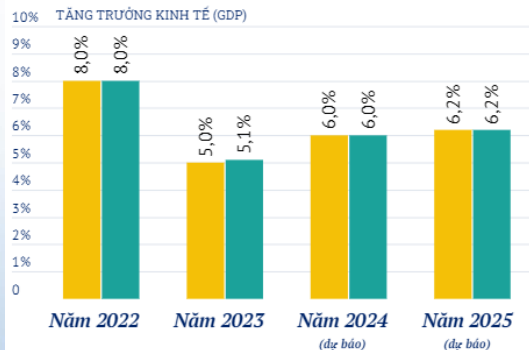


Ngày áp dụng 16/7/2024



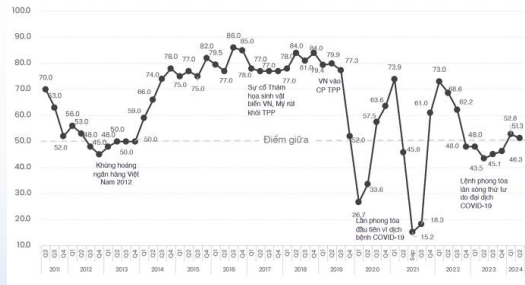
Tăng trưởng Q.II cao hơn kỳ vọng, vì sao ADB vẫn giữ nguyên dự báo GDP của Việt Nam?

● Báo cáo tháng 4/2024 ● Báo cáo tháng 7/2024



Theo Báo cáo Triển vọng Phát triển Châu Á do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) công bố ngày 17/7, với mức tăng trưởng (TT) tích cực trong 6 tháng, dự báo triển vọng TT VN 2024-2025 giữ nguyên sv dự báo tháng 4, lần lượt $\uparrow 6,0\%$ và $\uparrow 6,2\%$. Mặc dù, VN đã nâng mục tiêu $\uparrow 6-6,5\%$ lên $\uparrow 6,5-7\%$ nhưng KT trưởng ADB VN cho rằng trong nửa đầu năm, KT VN TT tương đối thuận lợi với mức GDP $\uparrow 6,42\%$, cao hơn sv nửa cuối 2023. Tuy nhiên, chủ yếu do mức nền thấp của 2023 nên TT 6 tháng đầu năm cao hơn kỳ vọng. Do nửa cuối 2023, VN đã TT nhanh hơn nên TT nửa cuối 2024 sẽ khó duy trì ở mức cao. PMI đạt chỉ số tích cực với số lượng đơn đặt hàng trong tháng 6. Tuy nhiên, nhìn vào số tuyệt đối thì TT xuất nhập khẩu 2024 gần như chỉ bù đắp sụt giảm của 2023. “Do xuất phát điểm nửa đầu 2023 thấp, nên mức TT xuất khẩu (XK) và TT KT 2023 là tốt hơn”. Về động lực TT nửa cuối năm, KT VN vẫn được hỗ trợ ổn định của dịch vụ và phục hồi sản xuất. Khối FDI có hoạt động XK tích cực kéo theo phục hồi sản xuất phục vụ XK tích cực. “Chúng ta cũng thấy được hoạt động đầu tư tích cực trong nửa đầu năm. Hy vọng sẽ tiếp tục thúc đẩy trong nửa cuối năm”. Giải ngân đầu tư công vẫn là động lực chính. Theo Giám đốc Quốc gia ADB VN, dù KT VN được dự báo TT vững chắc và cao hơn 1 chút vào 2025 nhưng vẫn có rủi ro từ bên ngoài có thể làm chậm đà TT này: (i) Nhu cầu toàn cầu suy giảm do TT toàn cầu chậm lại, đặc biệt ở các nước đối tác thương mại lớn của VN và căng thẳng chính trị trên thế giới vẫn tiếp diễn...; (ii) Tốc độ bình thường hóa LS ở thị trường Mỹ và các nền KT tiến tiến khác sẽ tác động lên tỷ giá hối đoái của VN; (iii) TT trong nước cũng phụ thuộc vào Chính phủ thực hiện hiệu quả các biện pháp hỗ trợ về tài khóa và đầu tư công.

Doanh nghiệp "lạc quan thận trọng" về Q.III/2024



Các khảo sát triển vọng kinh doanh cho thấy, cộng đồng DN có tâm lý "lạc quan thận trọng" trong ngắn hạn và nhiều kỳ vọng cho dài hạn. Cụ thể, tại ngày hội công nghệ, Tập đoàn ABB cho biết: "Thị trường đang có các dự án mới mở bán và cũ được tái khởi động. Đây là các dấu hiệu tích cực và thị trường sẽ phục hồi thời gian tới" nhưng mức độ phục hồi của thị trường xây dựng dân dụng và các dự án hạ tầng lớn "tương đối chậm". Tâm lý như ABB đang phổ biến trong cộng đồng DN châu Âu tại VN. Báo cáo Chỉ số niềm tin kinh doanh (BCI) Q.II của EuroCham cho biết, 45% DN được hỏi đánh giá triển vọng KT Q.III là "lạc quan 1 cách thận trọng". Bên cạnh đó, khu vực tư nhân vẫn do dự về triển vọng của chính họ, với 45% còn lại là trung lập và 23% lo ngại. Theo CEO Decision Lab - đơn vị được EuroCham ủy thác khảo sát BCI - kết quả chỉ số niềm tin lần này cho thấy bức tranh đầy sắc thái về bối cảnh kinh doanh. "68% DN được hỏi cho biết điều kiện hiện tại ở mức trung bình đến tích cực nhưng số tỏ ra thận trọng trong ngắn hạn gia tăng. Điều này cần được giải quyết để xu hướng tích cực tiếp tục tăng". Nghiên cứu Triển vọng DN 2024 của UOB mới công bố cũng chỉ ra tín hiệu tương tự. Theo đó, gần 90% trong số hơn 500 DN tại VN được hỏi dự báo triển vọng 2024 tích cực, hiệu quả kinh doanh cải thiện. Tuy nhiên, DN có tâm lý phòng thủ và cẩn trọng hơn. "Mức độ lạc quan cao nhưng doanh nhân VN cũng có tâm lý chuẩn bị cho những khó khăn sắp tới". 5 thách thức hàng đầu DN phải đối diện là chi phí đầu vào tăng, vấn đề nguồn cung ứng, vận hành, logistics và LS. Trong đó, DN tại VN "cực kỳ quan ngại về chi phí".

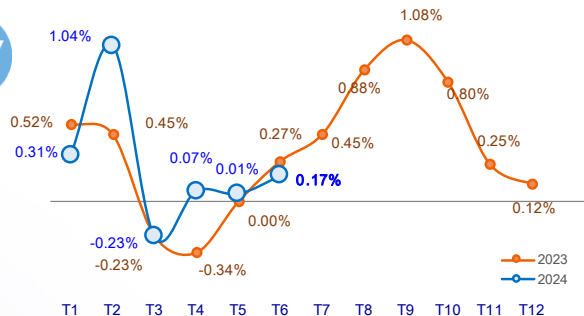
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



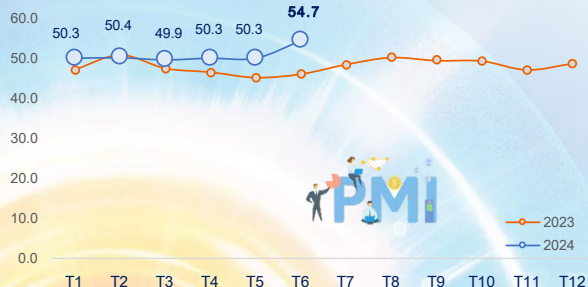
GDP năm 2023 - 2024



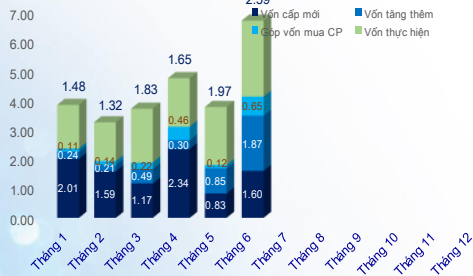
CPI năm 2023-2024



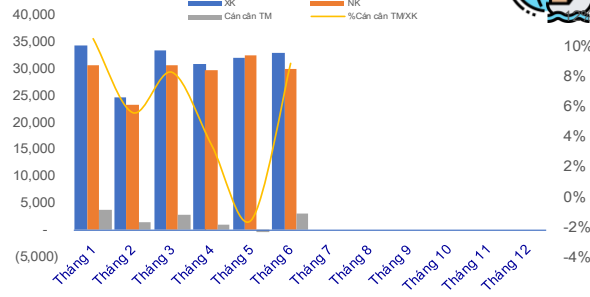
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



IMF cảnh báo thời kỳ lãi suất cao kéo dài



Trong Báo cáo Triển vọng KT toàn cầu (WEO) do IMF công bố ngày 16/7, IMF cảnh báo, lạm phát dai dẳng có thể khiến các nước phải giữ LS ở mức cao lâu hơn dự kiến. Việc này làm tăng rủi ro tài khóa trên khắp thế giới. KT toàn cầu chưa hoàn toàn chiến thắng lạm phát. Điều này thể hiện ở việc nhiều NHTW lưỡng lự giảm LS. Lãi vay ở mức cao sẽ bóp nghẹt tài chính của hộ gia đình và DN. Tuần trước, Chủ tịch FED cho biết, FED vẫn cần "tự tin hơn rằng lạm phát đang giảm bền vững" về mục tiêu 2%. Khi đó, họ mới bắt đầu hạ LS. NHTW Anh duy trì LS trong cuộc họp tháng 6, dù lạm phát đã về 2% trong tháng 5. IMF vẫn kỳ vọng các NHTW lớn giảm LS cho vay trong nửa cuối năm và dự báo FED hạ lãi 1 lần cuối năm nay. IMF kỳ vọng lạm phát toàn cầu 2024 giảm về 5,9%, từ 6,7% trong 2023. Mức này giữ nguyên sv dự báo tháng 4. IMF cho rằng: "Giá năng lượng và thực phẩm ở nhiều quốc gia đã về mức tiền đại dịch nhưng lạm phát nói chung thì chưa. Giá dịch vụ và lương tăng là nguyên nhân cho việc này" và đây là "rủi ro lớn" với tăng trưởng KT. Căng thẳng thương mại tăng "có thể kéo rủi ro lạm phát trong ngắn hạn lên cao, do hàng nhập khẩu đắt đỏ hơn... Các chính sách đa phương tăng vọt" là mối lo chủ yếu. "Các hành động này sẽ bóp méo dòng chảy thương mại, thay đổi cách phân phối tài nguyên, châm ngòi cho trả đũa, làm yếu tăng trưởng, giảm chất lượng sống và khiến các nước khó giải quyết thách thức toàn cầu, như biến đổi khí hậu". Sv dự báo tháng 4, IMF giữ nguyên dự báo KT toàn cầu 2024 ▲3,2%; hạ dự báo của Mỹ ▼0,1% xuống 2,6%; ▲0,1% dự báo Eurozone lên ▲0,9%; nâng dự báo Ấn Độ và Trung Quốc lên lần lượt ▲7% và ▲5%. "Các nền KT mới nổi của châu Á vẫn là động lực tăng trưởng chính cho KT toàn cầu".

Lạm phát khó có thể trở lại ngưỡng mục tiêu 2% của ECB trước 2025



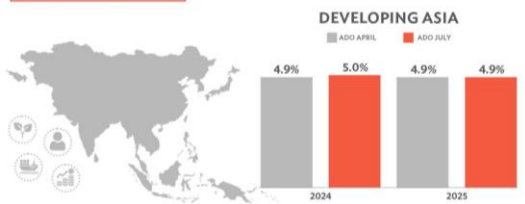
Báo cáo công bố ngày 16/7 của Bundesbank cho biết: “Kể từ đầu năm 2024, nỗ lực chống lại lạm phát hầu như chỉ đạt được những thành công nhỏ. Đặc biệt, giá dịch vụ tăng vẫn là vấn đề kinh niên dai dẳng”. Lạm phát giảm khá chậm. Tại Eurozone, tỷ lệ lạm phát tháng 6 là 2,5%, thấp hơn sv mức hơn 5% cách đây 1 năm và hơn 10% cách đây 2 năm. Tuy nhiên, lạm phát khó có thể quay trở lại mức mục tiêu 2% của ECB trước mùa Thu 2025. NH Thanh toán quốc tế và các NHTM đồng tình với 1 số nguyên nhân dẫn đến tình trạng này như sau: (i) Nền KT thích ứng tốt 1 cách bất ngờ với tình trạng LS tăng. Ngay cả ở Đức không hề có suy thoái; (ii) Trong lĩnh vực dịch vụ, lạm phát đang giảm “chậm hơn bình thường” vì có sự gia tăng đáng kể về nhu cầu. Ngoài ra, tiền lương tăng có tác động mạnh đến chi phí của nhà cung cấp dịch vụ; (iii) Năng suất không tăng. Đối với các công ty, điều này có nghĩa là không thể cung cấp chất lượng hoặc hiệu suất cao hơn dù lương tăng; (iv) Sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu đã giảm bớt trong 2023 và nhiều giá nguyên liệu thô giảm nhưng chính sách hỗ trợ nguồn cung đã hết hạn nên sẽ không còn đóng góp đáng kể vào giảm lạm phát thêm nữa. Thậm chí, lạm phát có thể có xu hướng tăng trở lại do rủi ro địa chính trị; (v) Có những biến động mới trên các đại dương. Gần đây cứ 12 container thì có 1 container bị kẹt trên biển. Giá cước vận tải đã tăng hơn gấp đôi kể từ mùa Xuân. Giá hàng hóa vận chuyển từ Trung Quốc sang châu Âu tăng mạnh; (vi) Giá thuê tăng có thể khiến tỷ lệ lạm phát khó giảm hơn nữa. Chi phí nhà ở có thể tăng trong thời gian ngắn "nếu chủ nhà chuyển chi phí tài chính cao hơn sang người thuê nhà, các nhà phát triển bất động sản giảm nguồn cung mới hoặc nhiều hộ gia đình quyết định thuê thay vì mua nhà”.

ADB nâng dự báo tăng trưởng khu vực châu Á - Thái Bình Dương

Asian Development Outlook July 2024

GDP GROWTH FORECAST

ADB



Ngày 17/7, NH Phát triển châu Á (ADB) đã nâng nhẹ dự báo tăng trưởng 2024 của khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang phát triển lên 5% từ mức 4,9%, phản ánh tốc độ tăng trưởng nhanh chóng của khu vực trong Q.I. Triển vọng tăng trưởng 2025 được duy trì ở mức 4,9%. Trong phần bổ sung mới nhất của Báo cáo triển vọng phát triển châu Á 2024, ADB cho biết, nhu cầu trong nước ổn định và tăng trưởng xuất khẩu mạnh mẽ, đặc biệt là trong lĩnh vực điện tử, đã thúc đẩy tăng trưởng nhanh chóng của khu vực. ADB đã nâng dự báo tăng trưởng 2024 của Đông Á lên 4,6% nhờ xuất khẩu mạnh mẽ chất bán dẫn và các hàng hóa khác do sự bùng nổ trí tuệ nhân tạo, với dự báo 2025 được duy trì ở mức 4,2%. Dự báo tăng trưởng cho Đông Nam Á vẫn ở mức 4,6% vào 2024 và 4,7% vào 2025 và cho Thái Bình Dương là 3,3% vào 2024 và 4% vào 2025. Dự báo tăng trưởng cho Nam Á vẫn ổn định ở mức 6,3% cho 2024, với dự báo 2025 giảm nhẹ xuống 6,5%. Triển vọng tăng trưởng ở Caucasus và Trung Á được nâng lên 4,5% từ 4,3% vào 2024 và lên 5,1% từ 5% vào 2025. Lạm phát chung của châu Á đang phát triển được dự đoán sẽ giảm xuống 2,9% trong 2024, ổn định ở mức 3,0% vào 2025. Tuy nhiên, ADB cho biết: “LS ở Mỹ và các nền KT tiên tiến khác tiếp tục định hình triển vọng, điều này tiềm ẩn 1 số rủi ro giảm giá” và kết quả không chắc chắn của cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, leo thang căng thẳng địa chính trị, sự phân mảnh trong trao đổi thương mại và các sự kiện liên quan có thể ảnh hưởng tới tăng trưởng.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2025
World Bank	2,6%	2,7%
IMF (*)	3,2%	3,3%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		

(*) Cập nhật ngày 16/7/2024



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB (*)	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,3%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

(*) Cập nhật ngày 17/7/2024



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://cafef.vn/ngan-hang-o-at-tung-goi-vay-tra-no-nha-bang-khac-lai-suat-chi-46-nam-khong-phai-tra-goc-trong-2-nam-188240716145304147.chn>
<https://vietnambiz.vn/vingroup-techcombank-de-xuat-cho-vay-mua-nha-xa-hoi-lai-48-mot-nam-2024717135826697.htm>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/thach-thuc-duy-tri-lai-suat-thap-post349406.html>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/tang-truong-quy-ii-cao-hon-ky-vong-vi-sao-adb-van-giu-nguyen-du-bao-gdp-cua-viet-nam-2024717145227901.htm>
<https://vietnambiz.vn/doanh-nghiep-lac-quan-than-trong-ve-quy-iii-202471864825207.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vnexpress.net/imf-canh-bao-thoi-ky-lai-suat-cao-keo-dai-4771209.html>
<https://vietstock.vn/2024/07/lam-phat-kho-co-the-tro-lai-nguon-muc-tieu-2-cua-ecb-truoc-2025-775-1208148.htm>
<https://bnews.vn/adb-nang-du-bao-tang-truong-cua-khu-vuc-chau-a-tbd/340715.html>